

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020” trong các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Bến Tre, giai đoạn 2011-2015

Thực hiện Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30 tháng 09 năm 2008 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” (gọi tắt là Đề án Ngoại ngữ 2020), Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” trong các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011-2015 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Mở rộng qui mô dạy học ngoại ngữ 1 xuống đến cấp Tiểu học; đa dạng các loại ngoại ngữ 1 được dạy học trong các trường phổ thông, chủ yếu là tiếng Anh, rồi đến các ngoại ngữ thông dụng khác như: tiếng Pháp, tiếng Đức, tiếng Hoa, tiếng Nhật... tùy theo điều kiện về đội ngũ giáo viên và nhu cầu của học sinh; dạy thêm ngoại ngữ 2 ở những trường có điều kiện về cơ sở vật chất; trong giai đoạn 2011-2015, tập trung dạy ngoại ngữ 2 đối với tiếng Pháp vì có thuận lợi về đội ngũ giáo viên; giảng dạy một số môn khoa học bằng tiếng Anh ở trường THPT chuyên Bến Tre theo lộ trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nâng cao một cách cơ bản chất lượng dạy học ngoại ngữ ở các trường phổ thông, chú trọng các kỹ năng giao tiếp, tạo nền tảng về kiến thức, kỹ năng sao cho học sinh có thể tiếp tục học ngoại ngữ theo yêu cầu cao hơn ở Cao đẳng, Đại học, sau Đại học và trong môi trường làm việc sau này.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Triển khai chương trình ngoại ngữ 10 năm chương trình mới (chủ yếu là môn tiếng Anh) từ lớp 3 đối với 20% học sinh lớp 3 từ năm học 2011-2012, 20% học sinh lớp 6 từ năm học 2014-2015 và 60% học sinh lớp 3, 30% học sinh lớp 6 vào năm học 2015-2016, theo lộ trình mỗi năm tăng 10%.

- Lộ trình triển khai dạy học môn tiếng Anh theo chương trình mới 10 năm:

Năm học	Số học sinh	Số học sinh	Số học sinh	Số học sinh	Số học
---------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------

	lớp 3/20000	lớp 4	lớp 5	lớp 6	sinh lớp 7
2011-2012	4000				
2012-2013	6000	4000			
2013-2014	8000	6.000	4000		
2014-2015	10000	8000	6000	4000	
2015-2016	12000	10000	8000	6000	4000

2.2. Đồng thời với chương trình mới hệ 10 năm từ lớp 3, triển khai thí điểm Đề án Ngoại ngữ 2010 ngay từ năm học 2011-2012 cho một số trường THCS, THPT theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Triển khai chương trình ngoại ngữ 2 (chương trình mới) từ lớp 6 vào năm học 2014-2015 cho 30% học sinh đã học ngoại ngữ 1 kể từ năm học 2011-2012 theo lộ trình như sau:

Năm học	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
2014-2015	1200			
2015-2016	1800	1200		

II. THỰC TRẠNG DẠY HỌC NGOẠI NGỮ TRONG CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG TỈNH BẾN TRE

1. Các chương trình dạy học ngoại ngữ trong các trường phổ thông

Hiện nay, ở các trường phổ thông trong tỉnh, từ cấp Tiểu học đến Trung học cơ sở (THCS) và Trung học phổ thông (THPT), có các chương trình dạy học ngoại ngữ như sau:

- Chương trình tiếng Anh ngoại ngữ 1 (7 năm) bắt đầu từ lớp 6.
- Chương trình tiếng Anh tự chọn bắt đầu từ lớp 3 (10 năm) ở một số trường Tiểu học.
- Chương trình tiếng Anh tăng cường từ lớp 1 ở một số trường Tiểu học.
- Chương trình tiếng Pháp ngoại ngữ 2 từ lớp 10 ở một số trường THPT.
- Chương trình tiếng Pháp ngoại ngữ 2 từ lớp 6 ở một số trường THCS.
- Chương trình tiếng Pháp song ngữ (chương trình tiếng Pháp tăng cường) ở một số trường THCS và THPT.

2. *Thống kê số trường, lớp, học sinh học từng ngoại ngữ, từng cấp học ở cấp Tiểu học, THCS, THPT, tỉ lệ học sinh học từng ngoại ngữ (Anh, Pháp) năm học 2009-2010.*

Cấp học	Tiếng Anh (ngoại ngữ 1)				Tiếng Pháp (ngoại ngữ 1, ngoại ngữ 2, song ngữ)			
	Số trường	Số lớp	Số học sinh	Tỉ lệ	Số trường	Số lớp	Số học sinh	Tỉ lệ
Tiểu học	136	1569	44520	74,2	0	0	0	0
THCS	138	2153	71850	99,9	12	52	1731	2,5%

THPT	31	963	40139	99,8	13	87	3605	9,8%
------	----	-----	-------	------	----	----	------	------

3. Chất lượng dạy học môn tiếng Anh

- Xếp loại học lực môn tiếng Anh năm học 2009-2010 cho thấy tỉ lệ học sinh yếu tăng dần từ cấp THCS lên THPT. Ở cấp THPT, tỉ lệ học sinh yếu khoảng 50%.

Lớp	Giỏi %	Khá %	Trung bình %	Yếu %	Kém %
3	44,9	29,3	22,7	3,2	
4	47,8	29,6	19,8	2,9	
5	49,8	30,1	17,8	2,3	
6	25,7	30,1	32,3	11,9	
7	24,6	30,4	33,6	11,4	
8	18,8	31,9	37,4	11,4	
9	17,5	35,8	39,2	7,5	
10	5,4	14,6	28,6	51,4	
11	5,9	16,7	29,5	47,9	
12	3,0	14,0	35,1	47,9	

- Kết quả thi tốt nghiệp THPT môn tiếng Anh cũng cho thấy tỉ lệ học sinh có điểm môn tiếng Anh từ trung bình trở lên (điểm 5) trong kì thi tốt nghiệp THPT trong 4 năm trở lại đây đều dưới 50%.

+ Năm học 2006-2007: 45,79%

+ Năm học 2007-2008: 43,93%

+ Năm học 2008-2009: 44,33%

+ Năm học 2009-2010: 36,74%

4. Đội ngũ giáo viên ngoại ngữ

Cấp học	Tiếng Anh				Tiếng Pháp			
	Số lượng	Dưới chuẩn %	Đạt chuẩn %	Trên chuẩn %	Số lượng	Dưới chuẩn %	Đạt chuẩn %	Trên chuẩn %
Tiểu học	155	1,3	59,3	39,4	0	0	0	0
THCS	540	0	49,9	51,1	19	0	94,7	5,3
THPT	211	0	84,8	15,2	33	0	84,8	15,2

Tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn cao. Tuy nhiên, yêu cầu dạy học theo chương trình mới đòi hỏi chuẩn ngoại ngữ giảng dạy phải đạt yêu cầu quy định theo KNLNN (bậc 5/6 đối với giáo viên THPT và 4/6 đối với giáo viên THCS và tiểu học), nên cần có sự khảo sát, đánh giá năng lực giáo viên theo các chuẩn này, từ đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng yêu cầu mới.

Các giáo viên đang giảng dạy tiếng Anh cấp Tiểu học hầu hết được đào tạo để dạy ở cấp THCS và THPT, nên cần thiết phải có những lớp bồi dưỡng dạy tiếng Anh ở cấp Tiểu học để nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh ở cấp học này.

5. Trang thiết bị dạy học ngoại ngữ

Tất cả các trường Tiểu học, THCS, THPT đều không có phòng dạy học ngoại ngữ. Việc dạy học ngoại ngữ sử dụng các trang thiết bị chung của nhà trường như máy chiếu, máy nghe đĩa CD, đầu đọc đĩa VCD, DVD và màn hình TV. Còn thiếu nhiều trang thiết bị, đồ dùng dạy học, tài liệu tham khảo chuyên dụng cho dạy học ngoại ngữ, nên việc rèn luyện các kỹ năng ngôn ngữ còn hạn chế.

6. Chương trình, sách giáo khoa, thời lượng dạy học, kiểm tra, đánh giá.

Các chương trình dạy học ngoại ngữ trong trường phổ thông sử dụng chương trình, sách giáo khoa do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, với thời lượng 3 tiết/tuần. Nội dung chương trình mang tính hàn lâm, nặng nề; một số tài liệu dạy học còn sử dụng tạm thời, chưa ổn định; thời lượng dạy học trên lớp còn hạn chế; kiểm tra, đánh giá chưa phù hợp mục tiêu dạy học. Tất cả các yếu tố trên làm hạn chế chất lượng dạy học ngoại ngữ trong các trường phổ thông.

7. Quản lý, chỉ đạo về dạy học ngoại ngữ.

Công tác quản lý, chỉ đạo dạy học ngoại ngữ trong các trường phổ thông còn nhiều hạn chế: chương trình, tài liệu dạy học chưa ổn định (tiếng Anh tăng cường từ lớp 1, tiếng Pháp ngoại ngữ 2, tiếng Pháp song ngữ...); sự không đồng bộ trong dạy học và kiểm tra, thi; giáo viên chưa được đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng được yêu cầu mới (dạy ngoại ngữ Tiểu học...); thiếu cán bộ chuyên môn theo dõi, hỗ trợ (ở các Phòng Giáo dục và Đào tạo không có chuyên viên phụ trách môn tiếng Anh).

III. NHIỆM VỤ

1. Mở rộng qui mô dạy học ngoại ngữ, đưa môn ngoại ngữ (chủ yếu là tiếng Anh) vào giảng dạy một cách hệ thống từ lớp 3 cấp tiểu học đến THCS và THPT theo chương trình mới 10 năm; nâng cao một cách cơ bản chất lượng dạy học ngoại ngữ ở các trường phổ thông theo chương trình mới; nâng cao trình độ ngôn ngữ và năng lực thực hành các kỹ năng giao tiếp cơ bản của người học, theo khung năng lực ngoại ngữ châu Âu-CEF (KNLNN) đáp ứng mục tiêu dạy học ngoại ngữ theo chương trình mới: Đối với ngoại ngữ 1, hết cấp Tiểu học, học sinh đạt bậc 1/6; hết cấp THCS, học sinh đạt bậc 2/6; hết cấp THPT, học sinh đạt bậc 3/6. Đối với ngoại ngữ 2, hết cấp THCS, học sinh đạt bậc 1/6; hết cấp THPT, học sinh đạt bậc 2/6 của KNLNN.

2. Nâng cao năng lực ngôn ngữ và phương pháp giảng dạy của đội ngũ giáo viên ngoại ngữ các cấp học, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng bộ môn và đáp ứng được mục tiêu chuẩn dạy học ngoại ngữ theo chương trình mới do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định: Năng lực ngoại ngữ giảng dạy của giáo viên phải cao hơn học sinh 2 bậc: Đối với cấp Tiểu học, THCS, bậc 4/6; đối với cấp THPT, bậc 5/6 KNLNN.

3. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về đội ngũ giáo viên, thiết bị dạy học để chủ động triển khai thực hiện tốt Đề án ngoại ngữ 2020 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về dạy học ngoại ngữ theo chương trình mới; đảm bảo đến năm 2020, đa số học sinh tốt nghiệp THPT đạt được năng lực sử dụng ngoại ngữ theo mục tiêu đề ra, có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp, tiếp tục học tập lên Cao đẳng, Đại học, sau Đại học trong và ngoài nước, phục vụ cho công tác, việc làm, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hội nhập cho tỉnh nhà và cho đất nước.

4. Từng bước nâng cao chất lượng dạy học các chương trình ngoại ngữ hiện đang giảng dạy trong các trường phổ thông: chương trình ngoại ngữ 1 (tiếng Anh, tiếng Pháp) từ lớp 6, chương trình tiếng Anh tự chọn từ lớp 3. Duy trì và từng bước phát triển, nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ 2 tiếng Pháp, tiếng Anh đang giảng dạy từ lớp 6 và lớp 10 ở một số trường THCS, THPT trong tỉnh. Duy trì và từng bước mở rộng, nâng cao chất lượng dạy học chương trình song ngữ tiếng Pháp, tiếng Anh (chương trình tăng cường) đang giảng dạy từ lớp 1 và lớp 6 ở một số trường tiểu học, THCS, THPT trong tỉnh.

5. Thí điểm việc dạy học bằng tiếng Anh cho môn Toán và Tin học ở trường THPT chuyên Bến Tre thụ hưởng Chương trình phát triển Giáo dục trung học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. GIẢI PHÁP VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

A. Các giải pháp chính

1. Về nhận thức

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của ngoại ngữ trong cuộc sống, học tập và lao động, công tác trong thời kỳ hội nhập, giúp các tác nhân liên quan đến quá trình dạy học thay đổi các hành vi chưa đúng (trong học tập, giảng dạy, quản lý và giáo dục) hiện nay đối với dạy học ngoại ngữ (dạy học chạy theo điểm số, đôi phó thi cử, dạy chay, học lệch, v.v...).

2. Về đội ngũ giáo viên

- Trong năm 2011 và 2012, tiến hành khảo sát, đánh giá, phân loại toàn bộ đội ngũ giáo viên tiếng Anh đang giảng dạy ở cấp Tiểu học, THCS và THPT theo chuẩn KNLNN; để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thích hợp, đáp ứng

chuẩn KNLNN về dạy học ngoại ngữ đối với giáo viên theo quy định trong Đề án Ngoại ngữ 2020.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh căn cứ vào quy mô và yêu cầu mới trong mục tiêu dạy học ngoại ngữ ở phổ thông: đào tạo, bồi dưỡng theo chuyên đề cho giáo viên dạy tiếng Anh ở cấp Tiểu học; bồi dưỡng thay sách giáo khoa mới môn tiếng Anh từ lớp 3 theo lộ trình dạy học với chương trình, sách giáo khoa tiếng Anh mới; bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ và phương pháp giảng dạy cho giáo viên dạy tiếng Anh cấp Tiểu học và THCS theo quy định của chuẩn KNLNN; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán cấp Tiểu học, THCS và THPT.

- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho giáo viên tiếng Anh cấp Tiểu học và phương pháp giảng dạy và theo KNLNN:

Năm	Bồi dưỡng thay sách giáo khoa tiếng Anh Tiểu học		Bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ theo chuẩn KNLNN	
	Số lớp	Số giáo viên	Số lớp	Số giáo viên
2011	2	60	2	60
2012	2	60	2	60
2013	2	60		
2014	2	60		
2015	2	60		

- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn cho giáo viên tiếng Anh cấp THCS theo KNLNN:

Năm	Bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ theo chuẩn KNLNN	
	Số lớp	Số giáo viên
2011	3	90
2012	3	90
2013	3	90
2014	4	130

- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trong nước dành cho giáo viên cốt cán tiếng Anh, tiếng Pháp cấp Tiểu học và THCS, THPT (120 giáo viên):

Năm	Cấp Tiểu học		Cấp THCS, THPT	
	Số lớp	Số giáo viên	Số lớp	Số giáo viên
2011	1	20	2 Anh + 1 Pháp	60
2012	1	20	1	20

- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh cốt cán cấp Tiểu học, THCS và THPT ở nước ngoài (100 giáo viên).

Năm	Cấp tiểu học	Cấp THCS	Cấp THPT
	Số giáo viên	Số giáo viên	Số giáo viên
2012	5	18	2
2013	7	16	2
2014	7	15	3
2015	7	15	3

- Tăng cường mời các giáo viên ngoại ngữ là người nước ngoài bồi dưỡng chuyên môn trực tiếp cho giáo viên dạy ngoại ngữ trong tỉnh và tham gia giảng dạy tại các lớp chuyên ngoại ngữ tại trường THPT chuyên Bến Tre.

- Tổ chức cho một số giáo viên cốt cán tiếng Anh của các trường phổ thông được đi học tập, bồi dưỡng chuyên môn ở nước ngoài.

- Đổi mới phương thức tuyển dụng giáo viên: kết hợp xem kết quả đào tạo của hồ sơ cá nhân với phỏng vấn, khảo sát năng lực ngôn ngữ thực tế.

- Tuyển dụng, bố trí giáo viên, đáp ứng đủ yêu cầu dạy học ngoại ngữ theo lộ trình: dạy học ngoại ngữ 1 tiếng Anh (4 tiết/ tuần ở cấp Tiểu học, 3 tiết/tuần ở cấp THCS và THPT); dạy học ngoại ngữ 2 tiếng Pháp theo chương trình mới từ năm học 2014-2015 (3 tiết/tuần ở cấp THCS và THPT); dạy môn Toán, Tin học bằng tiếng Anh cho trường THPT chuyên Bến Tre.

+ Số lượng giáo viên tiếng Anh cần có theo lộ trình triển khai:

Năm học	Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Lớp 6		Lớp 7	
	Số học sinh lớp 3	Số giáo viên cần	Số học sinh lớp 4	Số giáo viên cần	Số học sinh lớp 5	Số giáo viên cần	Số học sinh lớp 6	Số giáo viên cần	Số học sinh lớp 7	Số giáo viên cần
2011-2012	4000	29								
2012-2013	6000	44	4000	29						
2013-2014	8000	58	6000	44	4000	29				
2014-2015	10000	73	8000	58	6000	44	4000	19		
2015-2016	12000	88	10000	73	8000	58	6000	29	4000	19

Đến năm 2020, để phủ kín 100% số lớp tiểu học từ lớp 3 (60.000 học sinh) thì phải cần 350 giáo viên tiếng Anh tiểu học (bổ sung khoảng 200 giáo viên). Số giáo viên tiếng Anh THCS hiện nay là 540 giáo viên. Căn cứ vào quy mô hiện nay, ở cấp THCS còn thừa khoảng 200 giáo viên. Do đó, có thể sử dụng số giáo viên tiếng Anh THCS mà không cần đào tạo mới giáo viên tiếng Anh tiểu học đến năm 2020.

+ Số lượng giáo viên tiếng Pháp ngoại ngữ 2 cấp THCS cần có để triển khai theo lộ trình (30% số học sinh mỗi năm):

Năm học	Lớp 6		Lớp 7	
	Số học sinh	Số giáo viên	Số học sinh	Số giáo viên

2014-2015	1200 (30 lớp)	06		
2015-2016	1800 (40 lớp)	09	1200	06

- Giao chỉ tiêu tuyển dụng vào biên chế sự nghiệp cho giáo viên dạy ngoại ngữ 2 tiếng Pháp cấp THCS, THPT từ năm học 2012-2013 để duy trì và từng bước phát triển dạy học ngoại ngữ 2 theo Đề án Ngoại ngữ 2020.

3. Về cơ sở vật chất thiết bị dạy học

Tăng cường đầu tư phòng dạy học ngoại ngữ theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phòng dạy học ngoại ngữ, tập trung vào các trường đạt chuẩn quốc gia và chất lượng cao, các trường thí điểm tham gia Đề án Ngoại ngữ 2020. Đến năm 2015, trang bị khoảng 100 phòng dạy học ngoại ngữ cho 100 trường Tiểu học, THCS, THPT đạt chuẩn quốc gia, chất lượng cao, theo lộ trình mỗi năm khoảng từ 10 đến 20 phòng. Trang bị các đồ dùng dạy học, tài liệu tham khảo dạy học ngoại ngữ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thiết bị dạy học tối thiểu.

4. Về đổi mới phương pháp dạy học

- Tăng cường bồi dưỡng phương pháp, thói quen, khả năng tự học cho học sinh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng công tác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học ngoại ngữ; thường xuyên sử dụng các thiết bị nghe nhìn, tranh ảnh; quan tâm chỉ đạo thúc đẩy các trường học, tất cả học sinh từ lớp 3 đến lớp 12 tham gia luyện, thi Olympic tiếng Anh trên Internet do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Khuyến khích mở rộng thực hành giao tiếp bằng ngoại ngữ: các cấp quản lý giáo dục, giáo viên, phụ huynh cần khuyến khích và tạo ra nhiều cơ hội cho học sinh thực hành giao tiếp bằng ngoại ngữ trong giờ học cũng như bên ngoài lớp học. Tạo các cơ hội cho học sinh được giao tiếp với các giáo viên người nước ngoài.

- Tăng cường khai thác các chương trình truyền hình, phát thanh, các phần mềm phục vụ dạy và học ngoại ngữ; khuyến khích người dạy, người học sử dụng các kênh có dạy ngoại ngữ của các đài phát thanh và truyền hình. Khuyến khích người dạy và người học đọc, tham khảo các loại báo, tạp chí, tài liệu chuyên ngành bằng ngoại ngữ; tổ chức các hoạt động ngoại khóa có sử dụng ngoại ngữ.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả phương pháp kiểm tra, đánh giá trong dạy học ngoại ngữ; xây dựng các nguồn học liệu mở trên website của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo, trường học như đề kiểm tra, thi, tài liệu tham khảo chuyên môn, tài liệu bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém...

5. Về quản lý

- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán, cộng tác viên thanh tra môn ngoại ngữ để hỗ trợ Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo và Ban giám hiệu các trường trong theo dõi chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra hoạt động chuyên môn ở cơ sở và hỗ trợ giáo viên mới, giáo viên gặp khó khăn về chuyên môn.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động chuyên môn tại trường, cụm trường, Phòng và Sở Giáo dục và Đào tạo; tổ chức tốt các đợt thi giáo viên giỏi môn ngoại ngữ ở các cấp (trường, Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo).

- Nâng cao năng lực tổ chức quản lý dạy học ngoại ngữ cho cán bộ quản lý cấp Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo và trường học.

- Tổ chức quản lý tốt các trung tâm ngoại ngữ thuộc hệ thống Giáo dục thường xuyên trên địa bàn.

6. Các giải pháp khác

- Tăng thời lượng dạy học ngoại ngữ trên lớp thêm 1 tiết/tuần so với thời lượng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cho mỗi khối lớp cấp THCS và THPT, chi từ ngân sách Nhà nước, trên cơ sở ước tính của năm học 2010-2011 như sau:

Cấp	Tổng số lớp	Tổng số tiết dạy/tuần theo thời lượng quy định (x 3t)	Tổng số tiết tăng thêm/tuần	Tổng số giáo viên ngoại ngữ hiện có	Tổng số tiết chuẩn/tuần (x19t cấp THCS; x 17t cấp THPT)	Tổng số tiết phụ trội/tuần
THCS	2120	6360	2020	540	10.260	- 1880 (Không đủ chuẩn)
THPT	1060	3180	1060	211	3587	653 (Vượt chuẩn)

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ: Tạo cơ chế thuận lợi khuyến khích các trường xây dựng, phát triển các hình thức liên kết, hợp tác với các tổ chức, trường học ở các quốc gia bản ngữ phù hợp với việc dạy và học ngoại ngữ ở đơn vị; thực hiện các chương trình hợp tác, kết nghĩa, trao đổi giáo viên, học sinh với nước ngoài.

- Đẩy mạnh việc tìm kiếm các chương trình, nguồn học bổng về ngoại ngữ và du học nước ngoài, tạo động cơ học tập ngoại ngữ cho học sinh và giáo viên.

B. Kinh phí

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch

Kinh phí dự toán để thực hiện Kế hoạch, giai đoạn 2011 – 2015 là : 39,650 tỉ.

Chia ra :

- Kinh phí khảo sát năng lực ngôn ngữ và phương pháp giảng dạy của giáo viên cấp Tiểu học và THCS năm 2011 (Kế hoạch chi tiết kèm theo): **700.000.000 đồng**.
- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng giáo viên cấp Tiểu học và THCS, gồm bồi dưỡng thay sách và nâng cao trình độ ngôn ngữ đáp ứng yêu cầu chuẩn giáo viên theo KNLNN của Đề án Ngoại ngữ 2020 (Kế hoạch chi tiết kèm theo): **1.900.000.000 đồng**.
- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng trong nước giáo viên cốt cán cấp Tiểu học, THCS và THPT năm 2011 (Kế hoạch chi tiết kèm theo): **800.000.000 đồng**
- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng ngoài nước giáo viên cốt cán cấp Tiểu học, THCS, THPT năm 2012-2015: **5.000.000.000 đồng/năm (20 tỷ đồng cho 4 năm)**.
- Kinh phí khảo sát năng lực ngôn ngữ và phương pháp giảng dạy của giáo viên cấp THPT năm 2012: **250.000.000 đồng**.
- Kinh phí tăng tiết cấp THCS và THPT: **1.200.000.000 đồng/năm học (6 tỉ đồng cho 5 năm)**.
- Kinh phí đầu tư 100 phòng dạy học ngoại ngữ: **10 tỉ đồng**.

2. Nguồn vốn thực hiện Kế hoạch và phân kì kinh phí

2.1. Vốn từ ngân sách nhà nước được bố trí trong chương trình mục tiêu quốc gia, vốn sự nghiệp đào tạo được cấp hàng năm cho ngành giáo dục theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và huy động hợp pháp khác.

2.2. Phân kì kinh phí:

Danh mục	2011 (triệu đồng)	2012 (triệu đồng)	2013 (triệu đồng)	2014 (triệu đồng)	2015 (triệu đồng)
Khảo sát năng lực giáo viên TH, THCS, THPT	700	250	0	0	0
Bồi dưỡng giáo viên TH, THCS tại trường Cao đẳng Bến Tre	550	470	290	380	0
Đào tạo giáo viên cốt cán trong nước	800	0	0	0	0

Đào tạo giáo viên cốt cán ngoài nước	0	5.000	5.000	5.000	5.000
Chương trình tăng tiết	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200
Đầu tư phòng dạy ngoại ngữ	900	2.100	2.500	2.500	2.000
Tổng cộng	4.150	9.020	8.990	9.080	8.200

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

A. Tiến độ thực hiện

Kế hoạch được triển khai thực hiện qua hai giai đoạn chính như sau:

1. Giai đoạn 2011 – 2012

1.1. Khảo sát năng lực giáo viên tiểu học, THCS về ngôn ngữ theo chuẩn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo KNLNN.

1.2. Đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn đội ngũ giáo viên ngoại ngữ ở cấp Tiểu học, THCS theo lộ trình để chuẩn bị triển khai các chương trình ngoại ngữ mới cho 20% học sinh lớp 3 vào năm học 2011 – 2012 và các năm học tiếp theo.

1.3. Triển khai chương trình đào tạo giáo viên cốt cán tiếng Anh, tiếng Pháp cấp Tiểu học, THCS và THPT trong và ngoài nước.

1.4. Tuyển chọn, có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ tiếng Anh cho giáo viên dạy môn Toán và Tin học bằng tiếng Anh cho trường THPT chuyên Bến Tre để chuẩn bị triển khai theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.5. Khảo sát năng lực đội ngũ giáo viên ngoại ngữ cấp THPT theo yêu cầu chuẩn dạy học ngoại ngữ cấp THPT theo KNLNN, để chuẩn bị triển khai các chương trình ngoại ngữ mới cho 20% học sinh lớp 10 vào năm học 2018 – 2019.

1.6. Đầu tư phòng dạy học ngoại ngữ cho các trường học đạt chuẩn quốc gia và một số trường chất lượng cao ở cấp Tiểu học, THCS, các trường thí điểm dạy ngoại ngữ theo chương trình mới theo lộ trình mỗi năm từ 10 đến 20 phòng.

1.7. Triển khai dạy tiếng Anh ngoại ngữ 1 theo chương trình mới 10 năm ở một số trường tiểu học có điều kiện, cho 20% học sinh lớp 3 từ năm học 2011-2012, tăng lên 10% vào năm học 2012-2013. Duy trì dạy tiếng Pháp ngoại ngữ 2 ở một số trường THCS, THPT hiện có giáo viên. Mở lại lớp tiếng Pháp song ngữ từ lớp 6 ở trường THCS Thành phố Bến Tre. Triển khai dạy môn Toán, Tin học bằng tiếng Anh tại trường THPT chuyên Bến Tre. Triển khai Đề án Ngoại ngữ 2020 tại một số trường THCS và THPT theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Giai đoạn 2013 – 2015

2.1. Tiếp tục triển khai tiếng Anh ngoại ngữ 1 theo chương trình mới từ lớp 3 ở cấp Tiểu học, THCS theo lộ trình: mỗi năm tăng 10%, từ 20% trên tổng số học sinh lớp 3 năm học 2011-2012 tăng lên 60% học sinh lớp 3 vào năm học 2015-2016; 20% học sinh lớp 6 từ năm học 2014-2015, lên 30% học sinh lớp 6 vào năm học 2015-2016. Triển khai chương trình ngoại ngữ 2 (chương trình mới) từ lớp 6 vào năm học 2014-2015 cho 30% học sinh khá, giỏi đã học ngoại ngữ 1 năm học 2011-2012.

2.2. Tiếp tục tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ và năng lực ngoại ngữ của giáo viên ngoại ngữ cấp Tiểu học, THCS, tiến đến chuẩn hoá đội ngũ theo yêu cầu mới, đáp ứng quy mô phát triển theo lộ trình.

2.3. Tiếp tục chương trình đào tạo giáo viên cốt cán tiếng Anh, tiếng Pháp cấp Tiểu học, THCS và THPT trong và ngoài nước theo kế hoạch.

2.4. Tuyển chọn, có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ tiếng Anh cho giáo viên dạy môn Vật lý, Hóa học, Sinh học bằng tiếng Anh cho trường THPT chuyên Bến Tre để chuẩn bị triển khai dạy các môn này bằng tiếng Anh sau năm 2015 theo lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.5. Tiếp tục đầu tư phòng dạy học ngoại ngữ cho một số trường học đạt chuẩn quốc gia và một số trường trọng điểm, chất lượng cao theo phân kì.

B. Trách nhiệm thực hiện Kế hoạch

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan, trường Cao đẳng Bến Tre, các Ủy ban nhân dân huyện, thành phố cụ thể hoá nội dung Kế hoạch thành các chương trình, kế hoạch thực hiện chi tiết để chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi toàn tỉnh hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; tổng kết rút kinh nghiệm, đề ra phương hướng Kế hoạch dạy và học ngoại ngữ trong các trường phổ thông tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020;

- Phối hợp với Sở Nội vụ sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về định mức biên chế giáo viên ngoại ngữ; các cơ chế, chính sách, tiêu chí tuyển dụng, sử dụng, quản lý giáo viên ngoại ngữ trong các trường phổ thông;

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp các kế hoạch triển khai hoạt động và đầu tư thực hiện Kế hoạch theo hàng năm và từng giai đoạn để đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định;

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, xây dựng các kế hoạch đầu tư ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, cơ quan liên quan phân bổ, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chi kinh phí thực hiện Kế hoạch theo các quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Sở Nội vụ:

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, hướng dẫn, hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung các quy định về việc tuyển dụng; giao định mức biên chế giáo viên ngoại ngữ cần thiết để triển khai Đề án Ngoại ngữ 2020.

5. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức toàn xã hội về vai trò vị trí của ngoại ngữ trong giai đoạn hiện nay đối với việc phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, các chương trình đổi mới công tác giáo dục, đào tạo ngoại ngữ trong nhà trường, đáp ứng yêu cầu mới.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan chức năng ở địa phương xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch triển khai Kế hoạch trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, cơ quan liên quan cấp tỉnh để chỉ đạo thống nhất, đồng bộ, phù hợp với yêu cầu, kế hoạch chung của tỉnh, việc triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn.

7. Trường Cao đẳng Bến Tre:

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ cấp Tiểu học, THCS trên địa bàn tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ mới 10 năm theo Đề án Ngoại ngữ 2020.

8. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh:

- Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các hoạt động liên quan đến công tác quản lý dạy học, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, dạy học ngoại ngữ trong cơ sở mình, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch đã đặt ra;

- Tích cực, chủ động triển khai các nhiệm vụ trong thẩm quyền mà Kế hoạch giao.

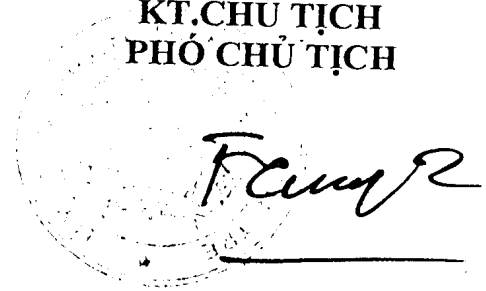
Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” trong các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Bến Tre, giai đoạn 2011-2015. Trong quá trình triển khai

thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo để nghiên cứu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho kịp thời.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/cáo);
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh (để b/cáo);
- CT và PCT UBND tỉnh (thay b/cáo);
- Ban TGTU, BanVHXH HĐND tỉnh (thay b/cáo);
- Sở GD&ĐT, KH-ĐT, TC, TT&TT, NV;
- Trường Cao đẳng Bến Tre;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, Phó VP-NC;
- Ng/c: TH, VHXH;
- Lưu: VT, D15.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Văn Nghĩa